TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2022/HSST
Ngày: 21/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Bình

Ông Huỳnh Kính

Bà Huỳnh Thị Kim Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 09/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2022/QĐXXST-HS ngày 07/7/2022 đối với bị cáo:

Phùng Văn H - sinh năm: 1992 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn X, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Đ, sinh năm 1966 và bà: Đỗ Thị B, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 25/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong bản án. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2021. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Bùi Văn A - Luật sư hoạt động tại Công ty Luật TNHH MTV A thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bình Định. Có mặt

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1948; trú tại: Thôn X, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định. Có mặt

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1981. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10h30’ ngày 04/10/2021, Phùng Văn H mang theo một cây rựa đến bụi tre sau nhà bà Nguyễn Thị K để trộm búp măng tre. Sau khi trộm được 03 búp măng, H phát hiện thấy bà K đang tắm cho bò ở khu vực chuồng bò, cửa ra vào nhà để trống nên H nảy sinh ý định vào nhà bà K trộm cắp tài sản. H liền mang 03 búp măng tre giấu ở đám bạch đàn, mang cây rựa giấu ở gốc cây xoài (nằm trong khu vực phía sau nhà bà K) rồi lẻn vào nhà bà K bằng lối đi cửa sau. Khi đến phòng khách, H lục tìm tài sản thì phát hiện có 01 điện thoại hiệu Samsung ở trên giường nên liền lấy cất vào túi quần lửng đang mặc. Ngay lúc này, H nghe thấy tiếng động và phát hiện bà K đã đi vào phòng bếp nên H vứt điện thoại lại trên giường và bỏ chạy theo hướng từ phòng khách xuống phòng bếp ra lối đi cửa sau để tẩu thoát. Thấy H bỏ chạy, bà K liền đuổi theo và la lớn “Ăn trộm, ăn trộm...”. Nghe bà K kêu la, H sợ mọi người phát hiện ra hành vi trộm cắp của mình nên nảy sinh ý định giết bà K. H chạy đến gốc cây xoài lấy cây rựa đã giấu trước đó cầm trên tay phải, rồi chạy tới xô bà K ngã ngửa xuống đất; H dùng đầu gối hai chân đè giữ hai bên hông bà K, tay trái cầm cán rựa, tay phải cầm phần sống rựa, để lưỡi rựa ở khu vực cổ bà K, cứa qua lại để cắt cổ bà K. Bị cắt cổ, bà K dùng hai tay nắm lưỡi rựa giằng co đẩy ra. Ngay lúc này, anh Nguyễn Thanh L nghe tiếng bà K kêu la nên chạy đến thì phát hiện sự việc nên hô hoán lên. Thấy vậy, H sợ bị bắt giữ nên cầm rựa bỏ chạy khỏi hiện trường. Trên đường về nhà, H dừng lại ở mương nước và rửa sạch dấu vết máu dính trên cây rựa. Còn bà Nguyễn Thị K được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định với tình trạng thương tích như sau:

- Vết thương vùng cổ phải: Vết thương sắc cạnh dài 15cm từ sau góc hàm phải kéo tới trước – xuống dưới vắt ngang qua sụn nhẫn cổ. Tổn thương cơ giáp ức, rách bao tuyến dưới hàm, rách tĩnh mạch mặt phải.

- Tổn thương các ngón tay: Gan bàn tay phải có nhiều vết thương nham nhở, đứt bán phần gân gấp ngón 3 bàn tay phải, ngón 2 bị đứt bán phần gân gấp. Bàn tay trái có nhiều vết thương nham nhở.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 307/2021/PY-TgT ngày 14/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bà Nguyễn Thị K là 14%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 361/KLGĐ ngày 29/3/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận về tình trạng tâm thần của bị can Phùng Văn H như sau: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại, Phùng Văn H đều bị “Rối loạn nhân cách thực tổn (F07.0) + Động kinh di chứng (G40). Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.”

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTTHS ngày 21/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Định kết luận: Giá

trị tài sản cần định giá là 01 (một) ĐTDĐ Samsung, loại J2 Pro màu vàng, hàng cũ đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 04/10/2021 là 850.000 đồng/cái.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS-P2 ngày 08/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Phùng Văn H về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị:

Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phùng Văn H về tội "Giết người" và áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Văn H từ 08 đến 10 năm tù.

Về phần dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS; các Điều 584; 585; 586; 590 BLDS. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phùng Văn H bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị K với số tiền 45.190.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây rựa dài 60cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 25,5cm, nơi rộng nhất là 4,5cm, trước đầu lưỡi rựa mũi nhọn, lưỡi rựa sắc bén, cán rựa dài 34,5cm bằng tre đường kính 03cm, tại vị trí tiếp giáp giữa lưỡi rựa và cán rựa có gắn chuôi rựa bằng kim loại dài 7,5cm. Trả lại cho bà Nguyễn Thị K 01 (Một) điện thoại di động "SAMSUNG Galaxy J2 Pro" có Số IMEI (khe 1): 356458093689032 và Số IMEI (khe 2): 356459093689030, màu vàng đồng, ốp lưng màu đen, mặt sau ốp lưng có hình và chữ "DORAEMON" màu trắng xanh.

Luật sư Bùi Văn A đưa ra luận cứ bào chữa cho bị cáo Phùng Văn H: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Phùng Văn H về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Về đặc điểm nhân thân, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, lần đầu phạm tội nên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10h30’ ngày 04/10/2021, Phùng Văn H đến nhà bà Nguyễn Thị K lén lút trộm 03 búp măng tre phía sau bụi tre và 01 điện thoại di động hiệu Samsung ở trên giường thì bị bà K phát hiện đuổi theo và la lớn “Ăn trộm, ăn trộm...”. Lúc này, H sợ mọi người phát hiện ra hành vi trộm cắp của mình nên dùng cây rựa là hung khí nguy hiểm cứa vào vùng cổ của bà K là vùng trọng yếu nhất trên cơ thể con người, mặc cho bà K chống cự, bị cáo H vẫn tiếp tục dùng rựa cứa qua cứa lại vào vùng cổ bà K, nhằm tước đoạt tính mạng của nạn nhân, tuy nhiên do bà K kêu la nên anh Nguyễn Thanh L chạy đến thì H hoảng sợ bỏ chạy khỏi hiện trường. Hậu quả bà K bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14%. Hành vi của bị cáo Phùng Văn H đã phạm tội “Giết người” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, như Bản cáo trạng số 39/CT-VKS-P2 ngày 08/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa pH. Do đó, cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, nhằm để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phùng Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo cố ý tước đoạt tính mạng của bị hại, tuy nhiên hậu quả chết người không xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” quy định tại Điều 15 và khoản 3 Điều 57 BLHS.

[4.2] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phùng Văn H phạm tội đối với bị hại Nguyễn Thị K là người trên 70 tuổi nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo Phùng Văn H có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm q, s khoản 1 Điều 51 BLHS, nên hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo mức án trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị K yêu cầu bị cáo Phùng Văn H bồi thường cho bà chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền 45.190.000 đồng.

Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu bị hại. Do đó, hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa các bên theo các quy định tại Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự.

[7] Phần xử lý vật chứng: - 01 (Một) cây rựa dài 60cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 25,5cm, nơi rộng nhất là 4,5cm, trước đầu lưỡi rựa mũi nhọn, lưỡi rựa sắc bén, cán rựa dài 34,5cm bằng tre đường kính 03cm, tại vị trí tiếp giáp giữa lưỡi rựa và cán rựa có gắn chuôi rựa bằng kim loại dài 7,5cm là vật chứng của vụ án nên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy. 01 (Một) điện thoại di động "SAMSUNG Galaxy J2 Pro" có Số IMEI (khe 1): 356458093689032 và Số IMEI (khe 2): 356459093689030, màu vàng đồng, ốp lưng màu đen, mặt sau ốp lưng có hình và chữ "DORAEMON" màu trắng xanh là tài sản của bà Nguyễn Thị K nên theo điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bà K.

[8] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phùng Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.259.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Văn H từ 08 đến 10 năm tù là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử.

[10] Luật sư Bùi Văn Phi đưa ra luận cứ bào chữa đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát là không phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả bị cáo gây ra, nên không được hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn H phạm tội "Giết người".

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/10/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phùng Văn H bồi thường cho bà Nguyễn Thị K số tiền 45.190.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây rựa dài 60cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 25,5cm, nơi rộng nhất là 4,5cm, trước đầu lưỡi rựa mũi nhọn, lưỡi rựa sắc bén, cán rựa dài 34,5cm bằng tre đường kính 03cm, tại vị trí tiếp giáp giữa lưỡi rựa và cán rựa có gắn chuôi rựa bằng kim loại dài 7,5cm.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị K: 01 (Một) điện thoại di động "SAMSUNG Galaxy J2 Pro" có Số IMEI (khe 1): 356458093689032 và Số IMEI (khe 2): 356459093689030, màu vàng đồng, ốp lưng màu đen, mặt sau ốp lưng có hình và chữ "DORAEMON" màu trắng xanh (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

5. Về án phí:

5.1. Án phí HSST: Bị cáo Phùng Văn H phải chịu 200.000 đồng.

5.2. Án phí DSST: Bị cáo Phùng Văn H phải chịu 2.259.500 đồng.

6. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

7.1. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự (2015) tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

7.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Vụ GĐKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài Xuân